TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2026/HS-ST
Ngày: 23 - 4 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Lợi và bà Nông Thị Sinh

Thư ký phiên tòa: Bà Khổng Thị Thụy - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hương - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Tuyên Quang.

Ngày 23 tháng 4 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Tuyên Quang xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2026/TLST-HS, ngày 07/4/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2026/QĐXXST-HS, ngày 09/4/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Minh H**, sinh ngày 24/01/2002, tại tỉnh Tuyên Quang. Trú tại: Thôn B, xã M, tỉnh Tuyên Quang; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; bố đẻ: Vũ Thành H1, sinh năm 1971; mẹ đẻ: Đặng Thị L, sinh năm 1979; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên toà.

* *Bị hại:* Ông Ma Công Q, sinh năm 1984. Địa chỉ: Thôn B, xã M, tỉnh Tuyên Quang (đã chết).

* *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Bà Hoàng Thị C, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn B, xã M, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt tại phiên toà - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Đặng Chu T, sinh năm 1984. Địa chỉ: Thôn B, xã M, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên toà.

* *Người làm chứng:* Anh Trương Thế A, sinh năm 2004. Địa chỉ: Thôn L, xã M, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 04/12/2025, Vũ Minh H điều khiển xe ô tô tải, nhãn hiệu CNHTC, màu sơn nâu, biển số 22F-003.13 (*xe ô tô tải thuộc sở hữu của ông Đặng Chu T, sinh năm 1984, trú tại thôn B, xã M, tỉnh Tuyên Quang thuê H chở gỗ đi từ thôn N, xã M, tỉnh Tuyên Quang sang tỉnh Lào Cai*). Khi đi đến đoạn đường K+130 quốc lộ B, thuộc thôn N, xã M, tỉnh Tuyên Quang, là đoạn đường thẳng, có vạch sơn màu vàng đứt đoạn chia phần đường, phía trước không có chướng ngại vật trên đường, H đỗ xe ô tô ở phần đường bên phải theo hướng đi, đầu xe quay hướng xã T, đuôi xe quay hướng xã L, tỉnh Tuyên Quang, toàn bộ xe ô tô đỗ trên phần đường bên phải, H bật đèn sườn hai bên thùng xe để làm tín hiệu, không bật đèn cảnh báo, không đặt biển cảnh báo nguy hiểm đằng trước và sau xe; H tắt động cơ xe ô tô rồi cùng Trương Thế A, sinh năm 2004, trú tại thôn L, xã M, tỉnh Tuyên Quang đi vào quán tạp hóa để mua nước uống. Khoảng 05 phút sau, Ma Công Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 22L1- 003.64 đi theo đường quốc lộ 279, hướng từ xã L đi xã T, tỉnh Tuyên Quang (*đi cùng chiều với chiều xe ô tô tải trên đang đỗ*); khi đi đến vị trí xe ô tô tải biển số 22F-003.13 đang đỗ, Q không chú ý quan sát, không làm chủ được tốc độ nên đã điều khiển xe mô tô đâm vào góc phía sau bên trái đuôi thùng xe ô tô biển số 22F-003.13, Q và xe mô tô đổ ngã xuống đường. Hậu quả: Q bị thương tích nặng được cấp cứu tại cơ sở Y, đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì chết, xe mô tô bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường hồi 22 giờ 30 phút ngày 04/12/2025, xác định:

- Hiện trường chung: Nơi xảy ra tai nạn giao thông tại Km143+130 quốc lộ B, thuộc thôn N, xã M, tỉnh Tuyên Quang. Tiến hành khám nghiệm hiện trường theo hướng xã L đi xã T, tỉnh Tuyên Quang. Đường thẳng, mặt đường trải nhựa, phẳng, nhẵn, tầm nhìn không bị che khuất, giữa đường có vạch sơn kẻ màu vàng, đứt đoạn, chia mặt đường thành hai chiều đường. Mặt đường rộng 6,93m, lề đường bên phải rộng 1,90m; lề đường bên trái là cống thoát nước, nắp bê tông rộng 0,80m. Lấy mép đường bên trái theo hướng khám nghiệm làm mép chuẩn để đo vuông góc đến vị trí các dấu vết, phương tiện.

- Hiện trường cụ thể: Xác định 04 dấu vết để lại tại hiện trường, được đánh số từ (01) đến (04). Trong đó tại vị trí số (1): Xe ô tô biển số 22F-003.13 đỗ trên phần đường bên phải, đầu xe quay hướng xã T, đuôi xe quay hướng xã L, tỉnh Tuyên Quang. Mép ngoài cùng lốp thứ nhất phía sau bên trái cách mép đường chuẩn 4,6m; mép ngoài cùng lốp thứ 2 bên trái cách mép đường chuẩn 4,6m; mép ngoài cùng lốp trước thứ 3 bên trái cách mép đường chuẩn 4,67m; mép ngoài cùng lốp trước thứ 4 bên trái cách mép đường chuẩn 4,7m; mép lốp thứ nhất phía sau bên phải cách mép đường phải theo hướng khám nghiệm 0,12m; mép lốp trước thứ 4 bên phải trùng với mép đường phải; mép ngoài lốp

sau bên trái cách vật chuẩn 16,1m. Trên xe ô tô chở các đoạn gỗ, tại thời điểm khám nghiệm xe bật đèn cảnh báo.

Kết quả khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông: Vị trí, kích thước, chiều hướng dấu vết để lại trên các phương tiện là xe ô tô biển số 22F-003.13 và xe mô tô biển số 22L1- 003.64 phù hợp với dấu vết trên hiện trường.

Kết quả trưng cầu giám định, kiểm tra nồng độ cồn, chất ma tuý, định giá tài sản:

- Tại Kết luận giám định tử thi số 1677/KL-KTHS ngày 17/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh T, xác định nguyên nhân chết của Ma Công Q, kết luận: Nguyên nhân chết của Ma Công Q là do mất máu cấp do chấn thương ngực, bụng kín; vỡ gan phải.

- Tại Kết luận giám định số 1724/KL-KTHS ngày 16/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh T đối với giám định mô bệnh học (vi thể) thu của tử thi Ma Công Q, kết luận: Tim: Thiếu dưỡng cơ tim; Phổi: Chảy máu, đụng dập nhu phổi phải; Gan: Hồng cầu tự do trong nhu mô gan.

- Tại Kết luận giám định số 1721/KL-KTHS ngày 24/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh T đối với yêu cầu giám định dấu vết thu tại hiện trường và mẫu máu thu của tử thi Ma Công Q, kết luận: Dấu vết trên mẫu ký hiệu A1 thu tại hiện trường là máu người, thuộc nhóm máu A; Máu của tử thi Ma Công Q (ký hiệu M1) thuộc nhóm máu A.

- Tại Kết luận giám định số 1725/KL-KTHS ngày 15/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh T đối với yêu cầu giám định nồng độ cồn trong máu thu của tử thi Ma Công Q, kết luận: Mẫu máu gửi giám định có cồn (Ethanol). Nồng độ cồn trong mẫu máu gửi giám định là 200,70mg/100ml.

- Tại Kết luận giám định số 1726/KL-KTHS ngày 19/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh T đối với yêu cầu giám định chất ma túy trong máu thu của tử thi Ma Công Q, kết luận: Không tìm thấy các chất ma tuý thường gặp (Morphine; Heroine; Methamphetamine; MDMA; Delta-9-tetrahydrocanabinol; Ketamine) trong mẫu gửi giám định.

- Tại Kết luận giám định số 34/KL-KTHS ngày 29/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh T đối với yêu cầu giám định Dấu vết cơ học, kết luận:

+ Vị trí va chạm đầu tiên trên hiện trường giữa xe ô tô biển số 22F-003.13 với xe mô tô biển số 22L1-003.64 tại vị trí tương ứng góc phía sau bên trái đuôi thùng xe ô tô biển số 22F-003.13 *(vị trí số 01 theo Biên bản khám nghiệm hiện trường)* và thuộc phần đường bên phải theo hướng xã L đi xã T, tỉnh Tuyên Quang.

+ Vùng vết trượt bám dính tạp chất màu trắng, chiều hướng từ sau về trước tại cạnh ngoài bên trái khung kim loại bảo vệ cụm đèn pha, đèn tín hiệu phía sau bên trái của xe ô tô biển số 22F-003.13 *(ảnh 9 trong Bản ảnh giám định)* hình thành do va chạm với vùng trượt xước kim loại trên tay phanh bên

phải xe mô tô biển số 22L1-003.64 *(ảnh 10 trong Bản ảnh giám định)* là phù hợp.

+ Vùng vết trượt mất bụi tại mặt ngoài phía sau, dưới phần góc đầu bên trái tấm ốp chắn bùn bánh sau bên trái trục 5, hướng từ phải qua trái, từ trên xuống dưới của xe ô tô biển số 22F-003.13 *(ảnh 11 trong Bản ảnh giám định)* hình thành do va chạm với vùng trượt mất bui tại mặt lăn bánh lốp trước, hướng từ trái sang phải ngược chiều lăn tiến xe mô tô biển số 22L-003.64 *(ảnh 12 trong Bản ảnh giám định)* là phù hợp.

- Tại Kết luận giám định số 17/KL-KTHS ngày 09/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh T đối với yêu cầu giám định Kỹ thuật số và điện tử, kết luận:

+ Trong thẻ nhớ mẫu cần giám định tìm thấy 01 (một) file video mang tên "hiv0076.mp4", mã MD5: 73B5273AA57CA00B26B3A8F40B0511F có nội dung hình ảnh liên quan đến vụ tai nạn giao thông – Ký hiệu M. Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong file video ký hiệu M.

+ Không xác định được tốc độ của xe mô tô (hoặc xe gắn máy) liên quan đến vụ tai nạn giao thông ngay trước khi xảy ra tai nạn giao thông (do không xác định được quãng đường di chuyển của xe này).

+ Đặc điểm về người, phương tiện, nội dung, diễn biến vụ tai nạn giao thông trong file mẫu cần giám định được mô tả chi tiết trong bản ảnh giám định kèm theo.

- Kết quả đo nồng độ cồn hồi 22 giờ 22 phút ngày 04/12/2025 đối với Vũ Minh H bằng phương pháp đo hơi thở, kết quả: 0,0 miligam/1 lít khí thở. Tại Biên bản xét nghiệm tìm chất ma tuý hồi 23 giờ 10 phút, ngày 04/12/2025 đối với Vũ Minh H, kết quả: Không có chất ma tuý trong cơ thể Vũ Minh H.

- Kết quả xác minh giấy phép lái xe: Vũ Minh H có Giấy phép lái xe hạng C; Ma Công Q có Giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định.

- Tại Bản kết luận định giá tài sản số 01 ngày 03/02/2026 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND xã M, kết luận: Các bộ phận bị hư hỏng của xe mô tô, biển số 22L1-003.64 tại thời điểm xảy ra tai nạn, trị giá bị thiệt hại là 2.076.000 đồng (*Hai triệu, không trăm bảy sáu nghìn đồng*).

Cáo trạng số 05/CT-VKSTQG-KV, ngày 06 tháng 4 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Tuyên Quang truy tố bị cáo Vũ Minh H về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Vũ Minh H phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

- Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Vũ Minh H từ 01 (*một*) năm 06 (*sáu*) tháng đến 02 (*hai*) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 03 (*ba*) năm đến 04 (*bốn*) năm. Thời hạn thử thách án treo tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã M, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo do nghề lái xe không phải là nghề nghiệp chính của bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Vũ Minh H đã tự nguyện bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Hoàng Thị C số tiền 140.000.000 đồng; bà C đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu, bồi thường thiệt hại gì khác. Bà C và ông Đặng Chu T đều không có yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với hư hỏng của phương tiện giao thông, nên không đề nghị xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: Trả lại cho bị cáo Vũ Minh H 01 Giấy phép lái xe hạng C, số 250231003510 mang tên Vũ Minh H do Sở Giao thông vận tải tỉnh P cấp ngày 18/5/2023 (hiện đang lưu trong hồ sơ vụ án).

- Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 135; 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Bị cáo nhất trí với luận tội và không có ý kiến tranh luận gì đối với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Kết thúc phần tranh tụng, Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; lời khai người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 04/12/2025, tại Km143+130 quốc lộ B, thuộc thôn N, xã M, tỉnh Tuyên Quang, Vũ Minh H có hành vi đỗ xe ô tô biển số 22F-003.13 tại nơi phần đường có chiều rộng chỉ đủ cho một làn xe cơ

giới, làm ảnh hưởng đến các phương tiện tham gia giao thông đường bộ (*vi phạm điểm b khoản 3; điểm l khoản 4, Điều 18 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024*), khiến Ma Công Q điều khiển xe mô tô biển số 22L1-003.64 đi cùng chiều do không chú ý quan sát, không làm chủ được tốc độ nên đã đâm vào góc phía sau bên trái đuôi thùng xe ô tô biển số 22F-003.13. Hậu quả: Quyết chết do mất máu cấp do chấn thương ngực, bụng kín, vỡ gan phải.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự, vì vậy Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội danh trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự, xâm phạm vào quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của giao thông đường bộ, trực tiếp xâm hại đến tính mạng, sức khoẻ, tài sản của người khác. Do vậy cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, cũng cần xem xét cho bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, trước khi phạm tội luôn chấp hành tốt đường lối chính sách pháp luật của Nhà nước; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị hại cũng có một phần lỗi. Do đó, xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, mà cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Vũ Minh H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại để khắc phục hậu quả; bị hại cũng có một phần lỗi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3].Về hình phạt bổ sung: Xét thấy nghề lái xe không phải là nghề nghiệp chính của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo.

[4].Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Hoàng Thị C đã nhận được số tiền bị cáo bồi thường là 140.000.000 đồng, bà không

đề nghị bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5].Về vật chứng vụ án:

Quá trình điều tra cơ quan Điều tra đã trả lại 01 xe ô tô tải nhãn hiệu CNHTC, màu sơn nâu, biển số 22F-003.13, trên thùng xe có 20,610kg gỗ và 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe EXCITER, biển số 22L1- 003.64; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 000070; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 1130982, cấp ngày 06/6/2024; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số 0036144, cấp ngày 01/8/2025; 01 Giấy biên nhận thế chấp của Ngân hàng N, chi nhánh L1, Tuyên Quang số 16 ngày 01/8/2025; 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số 260150008026 tên Ma Công Q; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 000090, cấp ngày 04/10/2012 cho xe mô tô biển số 22L1-003.64 cho chủ sở hữu hợp pháp các tài sản trên theo quy định, nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng C, số 250231003510 mang tên Vũ Minh H mà cơ quan Điều tra đã thu giữ (hiện đang lưu trong hồ sơ vụ án), Hội đồng xét xử thấy rằng đây là Giấy phép lái xe của bị cáo Vũ Minh H được cơ quan có thẩm quyền cấp, là giấy tờ hợp pháp, không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo.

[6].Về án phí và quyền kháng cáo bản án: Bị cáo Vũ Minh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuyên quyền kháng cáo bản án cho bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

[7].Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8]. Các vấn đề khác:

Đối với Ma Công Q có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 22L1- 003.64, không chú ý quan sát, không làm chủ được tốc độ, điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ khi trong máu có nồng độ cồn (200,70mg/100ml), vi phạm khoản 2, Điều 9 và khoản 2, Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024. Tuy nhiên Q đã chết nên không đề cập xử lý;

Đối với hành vi điều khiển xe lắp thêm đèn hai bên thành xe; chở hàng vượt phía sau thùng xe trên 1,1 lần chiều dài toàn bộ của xe theo thiết kế và

chở hàng vượt quá chiều cao xếp hàng cho phép đối với xe ô tô tải của Vũ Minh H. Hành vi giao phương tiện cho người làm công điều khiển phương tiện thực hiện hành vi vi phạm của Đặng Chu T là các hành vi vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị định 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ. Ngày 19/3/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã chuyển tài liệu liên quan đến đồng chí Trưởng phòng Cảnh sát giao thông tỉnh Tuyên Quang để xử phạt theo thẩm quyền.

Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Vũ Minh H phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

- Xử phạt: Bị cáo Vũ Minh H **01** (*một*) năm **06** (*sáu*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **03** (*ba*) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 23/4/2026.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã M, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Vũ Minh H 01 Giấy phép lái xe hạng C, số 250231003510 mang tên Vũ Minh H do Sở Giao thông vận tải tỉnh P cấp ngày 18/5/2023 (hiện đang lưu trong hồ sơ vụ án).

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án:

Bị cáo Vũ Minh H phải nộp 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời

hạn 15 *(mười lăm)* ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 3-Tuyên Quang;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Minh Quang, tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Quỳnh